

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRỰC NINH
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2019/HSST.

Ngày 26 tháng 04 năm 2019.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRỰC NINH, TỈNH NAM ĐỊNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Bùi Văn Dũng.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Chuyết.

Bà Đoàn Thị Dịu.

Thư ký phiên toà: Ông Đào Đức Tài - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trực Ninh tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Quỳnh Phụng - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 04 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 15/2019/TLST-HS ngày 29 tháng 03 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2019/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 04 năm 2019, đối với bị cáo:

Phạm Thị H - Sinh năm: 1968 tại Nam Định; Nơi đăng ký HKTT: Xã T, huyện T, tỉnh Nam Định; Nơi cư trú: Đội 4, thôn N, xã T, huyện T, tỉnh Nam Định; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Đạo Thiên chúa; Trình độ văn hóa: 2/10; Con ông: Phạm Đình T (đã chết); Con bà: Phạm Thị T (đã chết); Gia đình có 4 anh chị em, bị cáo là thứ 4; Chồng: Nguyễn Văn T - Sinh năm: 1965; Có 03 con, con lớn sinh năm 1991, con nhỏ sinh năm 2012; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/01/2019, hiện đang bị tạm giam.

Những người làm chứng:

- Ông Trần Văn T - Sinh năm 1963; Nơi cư trú: Đội 4, thôn N, xã T, huyện T, tỉnh Nam Định.

- Bà Đỗ Thị V - Sinh năm 1955; Nơi cư trú: Đội 4, xã T, huyện T, tỉnh Nam Định.

Tại phiên tòa: Có mặt bị cáo H. Những người làm chứng vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 17 giờ 30 phút ngày 22/01/2019, Công an huyện Trục Ninh bắt quả tang bà Đỗ Thị V, sinh năm 1955: trú tại đội 4, xã T, huyện T, tỉnh Nam Định, bán 15 quả pháo hình bóng đèn đường kính đầu to 4cm, đường kính đầu nhỏ 2cm, bên ngoài bọc giấy màu xám, đầu pháo gắn dây màu xanh dài 26cm cho Vũ Thành C, sinh năm 1999, trú tại: đội 4, xã T, huyện T, tỉnh Nam Định. Bà V khai số pháo trên do Phạm Thị H, sinh 1968, trú tại: đội 4, xã T, huyện T, tỉnh Nam Định, nhờ bà bán hộ. Quá trình điều tra Phạm Thị H khai nhận: Khoảng tháng 03/2018 (âm lịch) chồng H là Nguyễn Văn T, sinh năm 1965, trú tại: đội 4, xã T, huyện T, tỉnh Nam Định, làm nghề lái tàu biển về thăm gia đình có mang về 01 chiếc thùng nhựa màu xám, loại thùng đựng nhót hình trụ tròn nói với H: “Bên trong đựng pháo nổ đấy”, bảo H cất đi để Tết đốt. H mang thùng pháo cất lên gác trong phòng ngủ. Đến ngày 18/01/2019 do không có tiền chi tiêu, H lên gác xếp nơi cất giấu thùng pháo, mở ra kiểm tra. Thấy trong thùng là pháo cù hình bóng đèn, số lượng gần đầy thùng, H nảy sinh ý định bán một ít để lấy tiền tiêu. H đến cửa hàng tạp hóa của bà Đỗ Thị V đặt vấn đề nhờ bà V bán hộ pháo. Gặp bà V, H bảo: “Cháu có mấy chục quả pháo nổ, bà hỏi xem có ai mua, bán hộ cháu”. Bà V hỏi: “Pháo gì”, H trả lời: “Pháo cù”. Bà V bảo: “Cầm ra đây, hôm trước có mấy thằng trẻ con nó hỏi”, H nói: “Khi nào có người mua thì cháu cầm ra cho”. Khoảng 10 giờ ngày 22/01/2019 Vũ Thành C (ở đội 4, xã T, huyện T, tỉnh Nam Định), trước đó đã gặp bà V biết bà V có bán pháo giá 20.000đ một quả; C tới quán tạp hóa của bà V, đưa cho bà V 250.000 đồng để mua pháo. Bà V nhận tiền và hẹn C đến trưa quay lại lấy pháo. Sau đó, bà V đi xe đạp một mình vào nhà H. Gặp H, bà V đưa cho H 250.000 đồng là tiền C vừa đưa rồi bảo: “Đưa cho tao mười năm quả pháo”. H nhận tiền bà V đưa rồi bảo: “Bà cứ về đi, tỳ cháu mang ra cho”. Khoảng 12 giờ cùng ngày, H lên gác xếp nơi cất giấu thùng pháo để lấy pháo đưa cho bà V. H đã dùng dao rạch phần nắp thùng, lấy ra 15 quả pháo bỏ vào túi nilong màu đen rồi một mình đi xe đạp ra quán giao cho bà V. Bà V nhận túi pháo của H bỏ vào giỏ chiếc xe đạp dựng trước quán. Khoảng 17 giờ ngày 22/01/2019 Vũ Thành C tới quán của bà V để lấy pháo. Bà V lấy túi pháo để ở giỏ chiếc xe đạp dựng trước quán giao cho C và yêu cầu C trả thêm 50.000 đồng. Do C chưa có tiền nên bà V để túi pháo trên chiếc giường gấp đặt trong quán, ngay lúc đó lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ: Thu bên trên chiếc giường gấp đặt trong quán của bà Đỗ Thị V 01 túi nilon màu đen bên trong có 15 vật có đặc điểm giống nhau, hình dạng

bóng đèn, đường kính đầu to 4cm, đường kính đầu nhỏ 2cm, bên ngoài bọc giấy màu xám, đầu gắn dây màu xanh dài 26cm. Bà V khai nhận đó là pháo bóng đèn do bà H nhờ bà bán hộ, được niêm phong ký hiệu M1.

Khám xét khẩn cấp nơi ở của Phạm Thị H tại đội 4, xã T, huyện T, tỉnh Nam Định CQĐT thu giữ: Thu tại gác xép buồng phía Tây 01 thùng nhựa cứng màu xám, loại thùng đựng dầu cứng cao 47cm, đường kính 28cm (loại thùng hình trụ tròn), mặt trên của thùng có vết cắt dài 29cm. Bên trong thùng đựng 301 vật có đặc điểm giống nhau, hình bóng đèn đường kính đầu to 4cm, đầu nhỏ 2cm, bên ngoài bọc giấy màu xám, đầu gắn dây màu xanh dài 26cm. H khai nhận đó là 301 quả pháo bóng đèn của H cất giấu để đốt trong dịp Tết nguyên đán, được niêm phong ký hiệu M2.

Tại CQĐT Phạm Thị H tự giác giao nộp số tiền 250.000đ, H khai nhận đây là tiền có được khi nhờ bà V bán hộ 15 quả pháo.

Bản giám định số: 128/KTHS ngày 24/01/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định xác định:

- Mẫu ký hiệu M1 là pháo, có đặc tính của pháo nổ (chứa thuốc pháo và khi đốt có gây tiếng nổ), tổng khối lượng 0,472 kg.
- Mẫu ký hiệu M2 là pháo, có đặc tính của pháo nổ (chứa thuốc pháo và khi đốt có gây tiếng nổ), tổng khối lượng 9,296 kg.
- Tổng khối lượng các mẫu vật gửi giám định ký hiệu M1, M2 là 9,768 kg.

H khai nhận nguồn gốc số pháo H bán và cất giấu tại nhà do chồng H là Nguyễn Văn T mang về bảo H cất giấu để đốt trong dịp Tết. Cơ quan CSĐT Công an huyện Trực Ninh đã triệu tập chồng H để điều tra nhưng T không có mặt tại địa phương nên đã tách ra để điều tra xử lý sau.

Cơ quan CSĐT Công an huyện Trực Ninh đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Phạm Thị H, Đỗ Thị V, Vũ Thành C về hành vi mua bán pháo nổ với khối lượng 0,472kg do chưa đủ lượng để xử lý hình sự.

Tại cơ quan điều tra, Phạm Thị H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên.

Tại bản cáo trạng số: 16/CT-VKS-KSĐT ngày 28 tháng 03 năm 2019 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định đã truy tố bị cáo Phạm Thị H về tội: “Tàng trữ hàng cấm” theo điểm c khoản 1 Điều 191 BLHS.

Tại phiên tòa: Bị cáo Phạm Thị H đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nhận xét nêu trên, bị cáo ăn năn hối cải, xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trực Ninh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo theo tội danh và điều luật như bản Cáo trạng đã công bố

và đề nghị HĐXX tuyên bố, bị cáo Phạm Thị H phạm tội: “Tàng trữ hàng cấm” theo quy định tại Điều 191 BLHS.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 191 BLHS; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS: Xử phạt Phạm Thị H mức án từ 06 tháng tù đến 09 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a, b khoản 2 Điều 106 BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy số pháo đã thu giữ trong quá trình điều tra còn lại sau giám định; Tịch thu sung công quỹ số tiền 250.000 đồng do H bán pháo mà có.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Trục Ninh, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trục Ninh, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa đều phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, như: lời khai của nhân chứng, biên bản phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các chứng cứ tài liệu khác trong hồ sơ vụ án. Như vậy đã có đủ cơ sở kết luận: Phạm Thị H đã tàng trữ 9,296 kg pháo nổ với mục đích sử dụng để đốt trong dịp Tết. Hành vi tàng trữ 9,296 kg pháo nổ của bị cáo Phạm Thị H đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ hàng cấm” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 BLHS như cáo trạng VKSND huyện Trục Ninh đã truy tố đối với bị cáo.

[3] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết nào.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ: Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, ăn năn hối cải; Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 BLHS. Bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, con còn nhỏ đây là những tình tiết được xem là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS.

[5] Về hình phạt: Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; HĐXX xét thấy: Bị cáo Phạm Thị H đủ năng lực trách nhiệm hình sự, ý thức được việc Nhà nước nghiêm cấm tàng trữ pháo nổ nhưng bị cáo vẫn đồng tình cùng chồng là Nguyễn Văn T tàng trữ 9,296

kg pháo để sử dụng đốt trong dịp tết nguyên đán. Về hình phạt cần lên mức án nghiêm khắc buộc bị cáo phải cách ly ra khỏi xã hội một thời gian mới đảm bảo việc giáo dục, cải tạo bị cáo cũng như việc phòng chống tội phạm nói chung. Xét thấy số lượng pháo bị cáo tàng trữ không lớn, do Nguyễn Văn T (chồng bị cáo) trong quá trình đi làm ăn mua về để sử dụng, bị cáo không trực tiếp đi mua, bị cáo có nhân thân tốt, được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ. Vì vậy cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo, để bị cáo sớm trở về đoàn tụ cùng gia đình, nuôi dạy con cái, phấn đấu trở thành công dân có ích cho xã hội.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn HĐXX xét thấy không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm b, c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS: Tịch thu tiêu huỷ toàn bộ số pháo đã thu giữ trong quá trình điều tra còn lại sau giám định. Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 250.000 đồng do Phạm Thị H bán pháo nổ mà có được H giao nộp trong quá trình điều tra.

[8] Đối với hành vi mua, bán 0,472kg pháo nổ giữa bị cáo H với Đỗ Thị V và hành vi tàng trữ pháo nổ của Vũ Thành C, chưa đủ yếu tố cấu thành tội “Buôn bán hàng cấm” và “tàng trữ hàng cấm”, CQĐT Công an huyện Trục Ninh đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với Phạm Thị H, Đỗ Thị V, Vũ Thành C.

[9] Đối với Nguyễn Văn T là chồng của bị cáo Phạm Thị H; Trong quá trình điều tra H khai nhận về nguồn gốc số pháo H đã bán và tàng trữ là của Nguyễn Văn T mang về bảo H cất giấu để sử dụng, Cơ quan CSĐT Công an huyện Trục Ninh đã triệu tập T, nhưng T không có mặt tại địa phương nên tách ra để điều tra xử lý sau.

[10] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 191 BLHS; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS: Tuyên bố bị cáo Phạm Thị H phạm tội “Tàng trữ hàng cấm”.

Xử phạt **Phạm Thị H** 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (22 - 01 - 2019).

2. Vật chứng: Căn cứ điểm b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu huỷ toàn bộ số pháo nổ thu của Phạm Thị H còn lại sau giám định được đựng trong thùng cát tông có niêm phong của Phòng KTHS Công an tỉnh Nam Định (toàn bộ vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng

số 22/THA ngày 03 tháng 04 năm 2019 giữa CQCSĐT Công an huyện Trục Ninh với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trục Ninh, tỉnh Nam Định).

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 250.000 đồng do Phạm Thị H bán pháo nổ mà có, đã được Công an huyện Trục Ninh chuyển cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trục Ninh, tỉnh Nam Định ngày 03 tháng 04 năm 2019.

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Phạm Thị H phải nộp 200.000 đồng.

Bị cáo Phạm Thị H có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 luật thi hành án dân sự, thì Bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hạn thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện Trục Ninh;
- Công an huyện Trục Ninh;
- Chi cục THADS huyện Trục Ninh;
- UBND nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo;
- Lưu HS; VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký và đóng dấu)

Bùi Văn Dũng